



BẢN TIN **Khoa học** **Công nghệ**

Số 02/2020

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG NGÃI



**INNOVATE
FOR A
GREEN
FUTURE**

**WORLD
INTELLECTUAL
PROPERTY DAY
2020
APRIL 26**



IP VIETNAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



**ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÌ MỘT TƯƠNG LAI XANH**

**CHÀO MỪNG
NGÀY SỞ HỮU TRÍ TUỆ
THẾ GIỚI
26/4**



BẢN TIN Khoa học Công nghệ

----- Số 02/2020



Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN VĂN THÀNH
Giám đốc Sở KH&CN

Thực hiện:

**TRUNG TÂM ỨNG DỤNG VÀ DỊCH VỤ
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUẢNG NGÃI**

202 - Trường Chinh - TP. Quảng Ngãi

Điện thoại: 0255.3713137;

Fax: 0255.3822911

Email: ttudvkhcn-skhn@quangngai.gov.vn

Ảnh bìa 1: Ảnh lớn

Chủ đề Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 2020
(theo: <http://www.noip.gov.vn/>)

Trong số này:

◆ *Những vấn đề chung*

➤ Đổi mới sáng tạo vì một tương lai xanh.

PHƯƠNG DUNG 1

➤ Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi” giai đoạn 2020 - 2025.

TRINH NỮ 2

➤ Tăng cường quản lý an toàn, an ninh nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát trên địa bàn tỉnh.

ANH KHUÊ 4

➤ Hỗ trợ đổi mới thiết bị công nghệ tạo động lực doanh nghiệp phát triển bền vững.

TRINH NỮ 6

➤ Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ: Tạo đà cho phát triển sản xuất.

ĐĂNG NGUYỄN 8

◆ *Nghiên cứu - trao đổi:*

➤ Ứng dụng khoa học và công nghệ vào công tác khám chữa bệnh cho nhân dân.

NGUYỄN TÚ 10

➤ Chương trình KHCN hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020: Một số kết quả đạt được.

PHƯƠNG DUNG 12

➤ Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái trong công viên địa chất Lý Sơn - Sa Huỳnh tỉnh Quảng Ngãi.

VÕ MINH TUẤN 14

◆ *Khoa học - Công nghệ và thực tiễn:*

➤ Tôn vinh sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

PHẠM DANH 17

➤ Khu Kinh tế Dung và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi đón “làn sóng” đầu tư mới.

PHẠM VINH 19

➤ Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng mô hình quản lý, vận hành hệ thống tưới nước tự động trên một phần diện tích tưới của kênh NVC2.

ANH KHUÊ 21

➤ Người nông dân đam mê sáng chế

NGUYỄN HƯƠNG 24

➤ Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật phát triển chăn nuôi bò lai cho người dân ở các xã miền núi huyện Đức Phổ.

MINH PHƯƠNG 26

➤ Nhãn hiệu bảo hộ năm 2019.

TRINH NỮ 28

◆ *Tin sáng chế - Giải pháp hữu ích:*

30

Vì Một Tương Lai Khỏe

Đây là chủ đề của Ngày sở hữu trí tuệ (SHTT) thế giới 26/4/2020 mới được Tổ chức SHTT giới (WIPO) đưa ra. Ngày SHTT thế giới 2020 đặt đối mới sáng tạo và các quyền SHTT hỗ trợ đối mới sáng tạo là trung tâm của những nỗ lực tạo ra một tương lai xanh. Bởi vì những lựa chọn chúng ta đưa ra hôm nay sẽ định hình tương lai của chúng ta mai sau. Trái đất là nhà của chúng ta. Chúng ta cần quan tâm đến Trái đất.



INNOVATE FOR A GREEN FUTURE

**WORLD
INTELLECTUAL
PROPERTY DAY
2020**

Theo WIPO, xác định một lộ trình đến tương lai xanh là một yêu cầu cấp bách hiện nay. Tất cả chúng ta đều chia sẻ thử thách này và mỗi người có một vai trò trong việc xây dựng một tương lai xanh. Điều này đòi hỏi nỗ lực lớn lao và đa chiều, nhưng chúng ta có thể tạo ra một tương lai xanh. Vì chúng ta có trí tuệ, sự khéo léo và khả năng sáng tạo tập thể để đưa ra những cách thức mới hiệu quả hơn nhằm định hình một tương lai ít carbon. Nhưng chúng ta phải hành động ngay.

Chủ đề Ngày SHTT thế giới 2020 cũng tôn vinh các nhà sáng chế và sáng tạo truyền cảm hứng trên khắp thế giới đang đánh cược vào một tương lai xanh - họ (những phụ nữ, nam giới và những người

trẻ tuổi) đang làm các công việc nhằm tạo ra sự thay thế sạch hơn cho các công nghệ dựa trên nhiên liệu hóa thạch, các hệ thống kiểm soát các nguồn tài nguyên thiên nhiên, thực phẩm hiệu quả và bền vững hơn; những người đang sử dụng hệ thống SHTT để hỗ trợ công việc của họ cũng như tiếp thu và sử dụng trong cộng đồng.

Hãy cùng nhau khám phá vai trò của đổi mới sáng tạo và quyền sở hữu trí tuệ trong việc mở ra một con đường dẫn đến một tương lai xanh. Chia sẻ những thành quả đổi mới sáng tạo xanh yêu thích của bạn và cho mọi người biết bạn sẽ thúc đẩy năng lực xanh của mình như thế nào ■

PHƯƠNG DUNG (tổng hợp)

Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi” giai đoạn 2020 - 2025”

TRINH NỮ

Kế hoạch được đề ra với mục tiêu chung thúc đẩy hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tạo lập môi trường thuận lợi để hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới, góp phần tạo việc làm, tăng năng suất lao động, đóng góp vào quá trình thúc đẩy và nâng cao chất lượng, tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững của tỉnh. Tăng cường liên kết với các cộng đồng khởi nghiệp trong và ngoài nước. Thu hút vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân, các tập đoàn trong và ngoài nước cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước cho hoạt động khởi nghiệp của tỉnh.

Trong giai đoạn 2020 - 2025: Hỗ trợ phát triển 100 ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo, trong đó 50 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (đã có sản phẩm). Thúc đẩy, hỗ trợ phát triển ít nhất 20 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. 100% các trường cao đẳng, đại học, 50% các trường phổ thông

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 về Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” giai đoạn 2020 - 2025 tại địa phương.



Ông Đặng Ngọc Dũng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi phát biểu chỉ đạo tại Hội thảo “Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi năm 2019”.

trung học có kế hoạch triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Các đối tượng hỗ trợ là cá nhân, nhóm cá nhân có ý tưởng, dự án khởi nghiệp (các ý tưởng, dự án này phải có khả năng thành lập doanh nghiệp đi vào hoạt động) và doanh nghiệp khởi nghiệp có thời gian hoạt động không quá 5 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu và có dự án phát triển các sản phẩm mới trên

cơ sở áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ.

Các nội dung chủ yếu của Kế hoạch gồm: Thông tin, tuyên truyền về khởi nghiệp; Nâng cao năng lực cho hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Xây dựng và phát triển mạng lưới các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp; Xây dựng, kết nối cơ sở dữ liệu và hình thành điểm hỗ trợ khai thác thông tin về sáng chế, giải pháp hữu ích, khai thác công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học phục vụ cho hoạt

động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Xây dựng vườn ươm doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, không gian làm việc chung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; tổ chức và tham gia các cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Chương trình “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các trường phổ thông”; Hỗ trợ cá nhân, tổ chức khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Xây dựng Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi.

UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức hướng dẫn các sở, ban, ngành, các địa phương, các trường ĐH, CĐ, các hiệp hội, cộng đồng khởi nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá kết quả và tổng hợp nhiệm vụ các ngành, địa phương; Chủ trì, phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh & Xã hội, các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; các trường ĐH, CĐ, trường THPT và các cơ quan có liên quan huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ, đầu tư phát triển cộng đồng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo... ■



Ông Trần Thanh Tường, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đọc phát động Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2020 tại lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2019.



Các sản phẩm đặc trưng của Quảng Ngãi mang nhãn hiệu Zons được giới thiệu tại lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2019.



Sản phẩm Quế Trà Bồng được giới thiệu tại lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2019.

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ AN TOÀN, AN NINH NGUỒN PHÓNG XẠ NẪM NGOÀI KIỂM SOÁT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

ANH KHUÊ

Hiện nay, tỉnh ta có 89 cơ sở nhập khẩu, sản xuất, tiêu thụ và tái chế phế liệu kim loại trên địa bàn tỉnh. Đây là nơi tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ nếu không được thắt chặt quản lý.

Các hoạt động kinh tế - xã hội mạnh mẽ ở địa phương kéo theo việc áp dụng nhiều công nghệ mới, các tiến bộ khoa học và công nghệ, trong đó có sử dụng các nguồn phóng xạ và các thiết bị bức xạ. Việc sử dụng các nguồn này ngoài việc mang lại hiệu quả kinh tế cao còn ẩn chứa nhiều rủi ro và nguy cơ xảy ra sự cố bức xạ. Những năm gần đây liên tục xảy ra sự cố mất an ninh nguồn phóng xạ

liên quan đến mất cắp, thất lạc nguồn phóng xạ đã gây nên những ảnh hưởng nhất định đến tâm lý của người dân về công tác quản lý an ninh nguồn phóng xạ.

Hiện nay, tỉnh ta có 89 cơ sở xuất nhập khẩu, sản xuất, tiêu thụ và tái chế phế liệu kim loại. Tuy đây là đối tượng có nguy cơ tiếp xúc các nguồn phóng xạ nhưng lại thiếu kỹ năng về vấn đề này, đặc biệt là các cơ sở thu gom phế liệu có nguy

cơ tiềm ẩn khả năng rò rỉ phóng xạ khi mua bán phế liệu có chứa nguồn phóng xạ lại nằm trong các khu dân cư. Nhận thức được mức độ nguy hại của nguồn phóng xạ và nguy cơ xảy ra sự cố mất ATBX tại các cơ sở xuất nhập khẩu, sản xuất, tiêu thụ và tái chế phế liệu kim loại, Sở Khoa học và Công nghệ đã tăng cường tuyên truyền tập trung vào đối tượng này. Qua đó, phổ biến các phương pháp, dấu hiệu để



Các cơ sở thu mua phế liệu nếu không được quản lý tốt sẽ có nguy cơ xảy ra sự cố bức xạ.

☞ các cơ sở nhận biết vật thể khả nghi là nguồn phóng xạ; biện pháp phòng tránh và cách thức thông báo đến cơ quan có chức năng để xử lý khi phát hiện vật thể nghi ngờ nguồn phóng xạ. Bà Võ Thị Một, chủ cơ sở thu mua phế liệu kim loại ở tổ 9, phường Trần Hưng Đạo, Tp. Quảng Ngãi cho biết: Trước đây, tôi chưa biết gì về bức xạ cũng như những tác hại của nó, sau khi được tham gia lớp tập huấn về công tác ứng phó sự cố bức xạ cho các cơ sở tiêu thụ phế liệu kim loại, tôi nhận thấy được nhiều vấn đề bản thân cần quan tâm và nâng cao cảnh giác đối với các thiết bị lạ, có gắn dấu hiệu “cảnh quạt” thì không thu mua mà phải trình báo lên cơ quan chức năng để kịp thời xử lý nhằm tránh những tổn thất, thiệt hại về sức khỏe cho bản thân gia đình và những người xung quanh.

Mặc dù, đến nay, phần lớn các cơ sở xuất nhập khẩu, sản xuất, tiêu thụ và tái chế phế liệu kim loại trên địa bàn tỉnh đã được các cơ quan chức năng và địa phương đã phổ biến kiến thức về nguồn phóng xạ ngoài kiểm soát, tuy nhiên đây vẫn còn là vấn đề mới và chưa được quan tâm đúng mức, nên một số cơ sở vẫn chưa có nhận thức đầy đủ về mức độ nguy hại của nguồn phóng xạ, chưa nhận biết chính xác về các vật thể hoặc các thiết bị có

chứa nguồn phóng xạ... Do đó, cần tăng cường hơn nữa việc quản lý an toàn bức xạ đối với các nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát. Đây là trách nhiệm chung của cả cơ quan quản lý cũng như đơn vị sở hữu nguồn phóng xạ.

Ông Võ Thanh Thoại, Trưởng phòng Quản lý công nghệ, thị trường công nghệ và chuyên ngành, Sở Khoa học và Công nghệ cho biết: Để tăng cường công tác bảo

loại tại địa phương; thường xuyên tuyên truyền và nâng cao nhận thức về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ. Tích cực phối hợp tuyên truyền, tập huấn phổ biến các phương pháp, dấu hiệu để nhận biết vật thể khả nghi là nguồn phóng xạ; biện pháp phòng tránh và cách thức thông báo đến cơ quan có chức năng xử lý khi phát hiện vật thể nghi ngờ nguồn phóng xạ cho các đối tượng



Những thiết bị có gắn hình cánh quạt là dấu hiệu cảnh báo có chứa chất phóng xạ nguy hiểm.

đảm an toàn, an ninh nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ lẫn trong phế liệu kim loại trên địa bàn tỉnh, qua đó kịp thời phát hiện và xử lý các tình huống sự cố liên quan đến nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát, thời gian tới Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tiến hành rà soát lại toàn bộ hoạt động của các sở xuất nhập khẩu, sản xuất, tiêu thụ và tái chế phế liệu kim

là cơ sở xuất nhập khẩu, sản xuất, tiêu thụ và tái chế phế liệu kim loại trên địa bàn tỉnh. Định kỳ hàng năm theo kế hoạch tổ chức diễn tập ứng phó sự cố nhằm nâng cao năng lực chuẩn bị ứng phó và bảo đảm công tác ứng phó kịp thời, hiệu quả trong xử lý các sự cố nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát trên địa bàn tỉnh. ■

HỖ TRỢ ĐỔI MỚI THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ TẠO ĐỘNG LỰC DOANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TRINH NỮ

Giai đoạn 2016 - 2020, Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ trong khu vực sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đã hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong tỉnh tiếp cận và đổi mới thiết bị, công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, từng bước tăng hiệu quả kinh doanh cho doanh nghiệp và thu nhập cho người lao động.

Trong năm 2019, Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ trong khu vực sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh (Chương trình) đã hỗ trợ cho các doanh nghiệp của tỉnh đổi mới dây chuyền sản xuất, thiết bị, công nghệ tiên tiến phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị. Chương trình đã thực hiện hỗ trợ cho 4 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh là Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi được đổi mới thiết bị, công nghệ trong lĩnh vực sản xuất kết cấu thép; Công ty TNHH MTV Bongtiles đổi mới thiết bị, công nghệ sản xuất gạch Terrazzo; Công ty TNHH Thụy Trâm đổi mới thiết bị, công nghệ trong dây chuyền sản xuất bánh ngọt; Công ty TNHH Giống cây trồng Miền Trung đổi mới thiết bị, công nghệ trong đóng gói hạt giống rau màu. Các doanh nghiệp đã ứng dụng hiệu quả các thiết bị, công nghệ mới vào sản xuất, tạo sản phẩm chất lượng, đáp ứng yêu cầu cạnh



Máy đột dập liên hợp model IRO 20 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi tham gia Chương trình đổi mới thiết bị, công nghệ trong lĩnh vực sản xuất kết cấu thép.

tranh của thị trường.

Được Chương trình hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ trong lĩnh vực sản xuất kết cấu thép tại Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi đã đầu tư hệ thống thiết bị mới là: Máy cắt Plasma/ hơi điều khiển số (Model: BLC-3000), máy cắt Plasma LG-200HA Pro (Model: LG-200HA), máy hàn EHAVE CM 500 - MEGMEET (nguồn hàn EHAVE CM500) (TP2) (Model: EHAVE CM500), máy hàn EHAVE

CM500 (MMA/MAG/CO₂) - Megmeet (TP7) (Model: EHAVE CM500), máy đột dập liên hợp model IRO20, dàn cổng trục đôi 3T (khẩu độ 27m, chiều cao nâng hạ 3,8m), phần mềm Rdsteel - phần mềm phân tích và thiết kế kết cấu thép. Với hệ thống thiết bị được hỗ trợ, Công ty đã hoàn chỉnh quy trình sản xuất thép, sản phẩm thép của Công ty được nâng cao về chất lượng, phục vụ nhu cầu của người tiêu dùng. Ông Nguyễn Thành Phương, Giám đốc Nhà máy

☛ Cơ khí Quảng Ngãi - Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp An Ngãi cho biết: *Máy móc, công nghệ mới được đầu tư giúp tăng năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí nhân công sản xuất, tăng lợi nhuận; đẩy nhanh tiến độ sản xuất, nâng cao đời sống cho người lao động; giảm giá thành sản xuất sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài tỉnh.*

Tham gia Chương trình, Công ty TNHH Thụy Trâm có 11 thiết bị máy móc được đầu tư mới và nâng cấp. Hệ thống dây chuyền sản xuất bánh ngọt gồm: Bộ cán tinh, máy rắc đường, đầu vào, lò nướng, máy phun dầu, băng tải tách dầu thừa, máy quay đầu 900, máy rắc gia vị, máy xếp bánh, băng tải xếp bánh. Sau khi vận hành đưa vào sử dụng cho kết quả khả quan, tăng 50% năng suất bánh thành phẩm/ca sản xuất; hệ thống máy xếp bánh tự động giúp giảm sức lao động cho công nhân, thay thế khoảng 6 lao động so với công đoạn thủ công; cho ra nhiều dòng sản phẩm mới, chất lượng cao như: Bánh cracker, bánh Gouté, vừng dừa, các loại bánh Biscuits kem khác,... Hệ thống máy in date giúp tiết kiệm mực và dung môi, giảm chi phí giá thành sản phẩm, cho phép in trên nhiều loại chất liệu bao bì như màng, túi, hộp,... và

cho ra bản in sắc nét hơn, nhiều font chữ.

Nhờ được đầu tư hệ thống dây chuyền sản xuất bánh ngọt mới, Công ty đã tăng năng suất sản xuất sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh doanh. Ông Nguyễn Đăng Thụy, Giám đốc Công ty TNHH Thụy Trâm cho hay: *Đầu tư thiết bị, công nghệ*



Công ty TNHH Thụy Trâm đổi mới thiết bị, công nghệ trong dây chuyền sản xuất bánh ngọt.

giúp công ty giảm giá thành sản phẩm được 437 đồng/kg sản phẩm, từ đó hướng đến mục tiêu năm 2020 sẽ tăng lượng hàng tiêu thụ trên cả nước và dần đi đến xuất khẩu sản phẩm ra nước ngoài. Tăng thu nhập bình quân đầu người từ 5.000.000 đồng/tháng lên 7.000.000 đồng/tháng. Tăng thu nhập sau thuế cho doanh nghiệp là 647.198.891 đồng, tăng nộp ngân sách nhà nước lên 161.799.172 đồng, công ty sẽ hoàn vốn trong vòng 07 tháng. Tạo việc làm ổn định, nâng cao đời sống vật chất

cho hơn 40 lao động địa phương. Góp phần nâng cao uy tín, chất lượng, thương hiệu, nâng cao sức cạnh tranh thời kinh tế hội nhập, hòa vào dòng chảy hàng hóa Việt Nam. Hệ thống máy móc được công ty đầu tư đổi mới thân thiện với môi trường; trong quá trình hoạt động không gây

bụi, tiếng ồn nhỏ, tạo môi trường làm việc tốt cho người lao động.

Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện sâu rộng, khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ đẩy mạnh ứng dụng thiết bị, công nghệ mới vào sản xuất trước yêu cầu đòi hỏi của ngành công nghiệp hiện đại, tạo hiệu ứng lan tỏa và thúc đẩy phong trào đổi mới công nghệ của tỉnh trong những năm đến ■

BẢO HỘ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ: TẠO ĐÀ CHO PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT

ĐĂNG NGUYỄN

Ngày nay, trong nền kinh tế cạnh tranh, việc bảo hộ quyền sở hữu cho các sản phẩm của doanh nghiệp là điều hết sức cần thiết và quan trọng. Khi đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chủ sở hữu sẽ được hưởng rất nhiều lợi ích từ quyền này.



Thu hoạch lúa Hương Xuân tại xã Đức Vĩnh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

Nhằm nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp trong tỉnh, hàng năm Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sở hữu trí tuệ (SHTT) nói chung và sở hữu công nghiệp nói riêng. Nhờ đó, số lượng đơn đăng ký và cấp giấy chứng nhận độc quyền tăng so những năm trước, phản ánh mức độ tin tưởng của doanh nghiệp cũng như hiệu quả và chất lượng của hoạt động này tại địa phương. Theo số liệu thống kê của Sở Khoa học và Công nghệ, nếu năm 2016, chỉ có 82 đơn đăng ký bảo hộ nộp tại

Cục SHTT thì trong năm 2019, số đơn nộp tại Cục là 158 đơn/năm. Điều đó cho thấy, vấn đề SHTT đã được các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng quan tâm và nhận thức đúng đắn hơn. Nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong tỉnh đã thấy được sự cần thiết và tầm quan trọng của việc bảo hộ quyền SHTT cho sản phẩm của mình.

Sớm nhận thức về vai trò của việc xây dựng và bảo hộ quyền SHTT, ngay từ khi mới thành lập, năm 2011 Công ty TNHH Giống cây trồng Miền Trung đã tiến hành bảo hộ logo cho Công ty. Bà Huỳnh Thị Kim Mai, Giám đốc Công ty TNHH Giống cây trồng Miền Trung chia sẻ: Việc đăng ký bảo hộ quyền SHTT cho các sản phẩm được công ty xác định như màu cờ sắc áo, do đó ngay từ đầu chúng tôi nhận thức cần xác lập quyền sở hữu trên các sản phẩm của mình. Và khi đã đăng ký quyền SHTT thì sẽ nâng cao được uy tín của công ty trên thị trường, bởi lẽ khi muốn khẳng định sản phẩm thuộc quyền sở hữu của mình thì phải cố hết sức làm cho tốt, mà sản phẩm tốt thì sẽ tăng được uy tín của Công ty. Nhờ đó, sẽ quảng bá được sản phẩm, nâng cao được năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Đến nay, thương hiệu

☞ của Công ty đã vươn ra thị trường ở các tỉnh miền Trung, miền Bắc và Tây Nguyên.

Bên cạnh, chú trọng xây dựng và phát triển thương hiệu, công ty tập trung phát triển các sản phẩm giống cây trồng: lúa, ngô, ớt, rau màu... Vừa qua, giống lúa Hương Xuân của Công ty đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp bằng bảo hộ giống cây trồng. Lúa Hương Xuân là giống lúa thuần do Công ty TNHH Giống cây trồng Miền Trung chọn tạo từ giống lúa Jacmine 85. Hiện, Công ty đang phát triển giống lúa này với diện tích 10 ha ở HTX Tây Hiệp, huyện Tư Nghĩa và 12 ha ở HTX Đức Vĩnh, huyện Mộ Đức, đồng thời liên kết với tỉnh Bình Định sản xuất khoảng 20 ha lúa giống. Sản lượng lúa giống Công ty sản xuất hàng năm khoảng 210 tấn/vụ.

Với chức năng chọn tạo, khảo nghiệm giống lúa nhằm sản xuất giống có năng suất và chất lượng cao cung ứng cho nhu cầu sản xuất lúa trong và ngoài tỉnh, những năm qua, Trung tâm Giống tỉnh đã cho ra đời nhiều giống lúa mới có năng suất và chất lượng cao. Trong đó, 03 giống lúa QNg6, QNg13, QNg128 đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp bằng bảo hộ giống cây trồng. QNg6 là giống lúa thuần được chọn lọc từ tổ hợp MNR4 (OM11270)/Hương Cốm theo phương pháp chọn lọc cá thể phân ly qua các thế hệ. Có đặc điểm: chống chịu sâu bệnh và thời tiết, gạo tốt, cơm thơm ngon. QNg13 là giống lúa mới, có khả năng sinh trưởng mạnh, dạng hình gọn, cứng cây, bông to, dày gié, tỷ lệ chắc cao, bông dài; chống chịu sâu bệnh khá, khả năng chịu nóng tốt, phù hợp cho cả 2 vụ Đông Xuân và Hè Thu. Năng suất bình quân đạt từ 65 - 70 tạ/ha, thâm canh tốt có thể đạt 75 tạ/ha. QNg128 là giống lúa mới, khả năng sinh trưởng khá, dạng hình gọn, cứng cây, bông dài, tỷ lệ chắc cao; chống chịu tốt rầy nâu và bệnh đạo ôn, phù hợp cho cả 2 vụ Đông Xuân và Hè Thu. Năng suất bình quân đạt 65 tạ/ha, thâm canh tốt có thể đạt 70 tạ/ha; gạo trong, cơm mềm, vị đậm, thơm nhẹ.

Ông Đỗ Đức Sáu, Giám đốc Trung tâm giống tỉnh cho biết: 03 giống lúa được bảo hộ là những giống có đặc điểm nổi trội tốt, cho chất lượng và năng suất cao. Những giống lúa này đã được đưa vào hệ thống khảo nghiệm quốc gia, khảo nghiệm DUS, khảo nghiệm cơ bản, khảo nghiệm sản xuất tại các vùng sinh thái khác nhau trong các tỉnh duyên hải Nam Trung bộ, Tây Nguyên như Bình Định, Phú Yên, Gia Lai... với diện tích trung bình 3 ha/tỉnh. Sản lượng tiêu thụ sản phẩm lúa của Trung tâm khoảng 100 - 200 tấn giống/năm. Việc bảo hộ giống cây trồng không chỉ

giúp bảo vệ sản phẩm trí tuệ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của đơn vị mà còn bảo vệ người tiêu dùng tránh khỏi tình trạng hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Sắp tới, Trung tâm tiếp tục tiến hành bảo hộ 02 giống lúa mới do Trung tâm chọn tạo là QNg145 và QNg11.



Giống lúa QNg13, QNg128, QNg6 do Trung tâm Giống chọn tạo đã được cấp bằng bảo hộ giống cây trồng.

Có thể thấy rằng, việc bảo hộ quyền SHTT sẽ đem lại rất nhiều lợi ích cho chủ sở hữu, được pháp luật xử lý, ngăn chặn và ngăn ngừa hành vi xâm phạm quyền của doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp giữ vững được uy tín trên thị trường, nâng cao được lợi thế cạnh tranh của sản phẩm và gia tăng giá trị của doanh nghiệp ■

ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VÀO CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH CHO NHÂN DÂN

 NGUYỄN TÚ (Thực hiện)

Ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác khám chữa bệnh cho nhân dân là yêu cầu đặt ra trong giai đoạn hiện nay. Ở tỉnh ta, ngành Y tế đã đẩy mạnh triển khai các đề tài, dự án khoa học công nghệ nhằm đưa ứng dụng thực tiễn phục vụ chăm sóc sức khỏe cho người dân. Để thấy rõ về kết quả thực hiện các đề tài, dự án của ngành Y tế, chúng tôi đã có cuộc trao đổi với Ths.Bs. Nguyễn Thị Xuân Duyên, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế Quảng Ngãi về nội dung này.

PV: Thưa bà, trong những năm gần đây, ngành Y tế tỉnh đã triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ vào công tác khám chữa bệnh cho người dân trong tỉnh, vậy xin bà cho biết kết quả thực hiện các đề tài, dự án này?

Ths.Bs. Nguyễn Thị Xuân Duyên: Hoạt động khoa học và công nghệ của ngành Y tế Quảng Ngãi trong những năm qua luôn bám sát các nội dung chỉ đạo theo chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước với tinh thần chủ động, sáng tạo, tích cực, phù hợp và thiết thực. Trong 05 năm gần đây, toàn ngành Y tế đã có 51 đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH), trong đó có 02 đề tài NCKH cấp tỉnh và 49 đề tài NCKH cấp cơ sở. Nhiều đề tài được đăng tải trên các tạp chí y học trong và ngoài nước, được báo cáo tại các hội nghị khoa học toàn quốc và quốc tế.

Lĩnh vực khám, chữa bệnh có 01 đề tài NCKH cấp tỉnh và 30 đề tài NCKH cấp cơ sở thuộc các chuyên khoa như nội khoa, ngoại khoa, nhi khoa, sản phụ khoa, các chuyên khoa lẻ (Tai - Mũi - Họng, Răng - Hàm - Mặt). Điển hình, dự án “Hỗ trợ ứng dụng chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật điều trị trĩ bằng phương pháp Longo” đã huấn luyện, chuyển giao thành công kỹ thuật phẫu thuật cho 20 thành viên của 03 bệnh viện tuyến huyện. Một số đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu với kết quả xuất sắc, đạt giải thưởng trong



Bác sĩ đang kiểm tra răng, miệng cho các em học sinh.

Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi, như: Đặc điểm lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến tái phát bệnh rối loạn loạn thần do sử dụng rượu điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Quảng Ngãi; phẫu thuật thay khớp háng bán phần lưỡng cực không xi măng bằng đường mổ cải tiến ở người cao tuổi bị gãy cổ xương đùi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi; hiệu quả đặt bóng chèn lòng tử cung bằng sonley foley điều trị băng huyết sau sinh;... Các đề tài này đã giúp cho các y bác sĩ chẩn đoán nhanh, chính xác các triệu chứng và điều trị hiệu quả, qua đó giảm được chi phí điều trị và thời gian nằm viện cho bệnh nhân.

Trong lĩnh vực y học cộng đồng, chúng tôi đã nghiên cứu thành công và được nghiệm thu kết quả xuất sắc đề tài NCKH cấp tỉnh “Điều tra, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp can thiệp đối với trẻ tự kỷ trên địa bàn tỉnh 

Quảng Ngãi”. Qua điều tra thực trạng, kết quả cho thấy 3,8% trẻ em từ 24 - 72 tháng tuổi mắc bệnh tự kỷ. Bệnh viện Tâm thần Quảng Ngãi sử dụng mô hình can thiệp chuyên biệt bằng phương pháp TEACCH tại bệnh viện kết hợp sự tham gia can thiệp của gia đình và mạng lưới chăm sóc sức khỏe tâm thần tuyến xã, phường cho 66 trẻ tự kỷ được gia đình, người giám hộ của trẻ tự nguyện tham gia chương trình can thiệp. Sau 18 tháng thực hiện chương trình can thiệp, 16 trẻ đã hòa nhập và vào học lớp 1; tất cả các trẻ có cải thiện giao tiếp, ngôn ngữ và vận động. Khi thực hiện đề tài này, điều chúng tôi hướng đến không chỉ là xây dựng một mô hình can thiệp chuyên biệt, hiệu quả dành cho trẻ tự kỷ mà còn hướng đến thực hiện các sản



Mô hình can thiệp, điều trị cho trẻ tự kỷ theo phương pháp nhóm.

phẩm truyền thông chất lượng, góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết của cộng đồng về hội chứng tự kỷ; là cơ sở kêu gọi sự chung tay, góp sức của cộng đồng, đặc biệt là sự chia sẻ của xã hội đối với các gia đình có trẻ tự kỷ. Hiệu quả thiết thực của mô hình can thiệp, điều trị cho trẻ tự kỷ là niềm tin cho các gia đình có trẻ tự kỷ có thể hòa nhập cộng đồng, sinh hoạt và học tập như trẻ bình thường. Bên cạnh đó, việc phát triển một trung tâm can thiệp, điều trị cho trẻ tự kỷ tại địa phương sẽ góp phần giảm gánh nặng kinh tế cho các gia đình có trẻ tự kỷ. Kết quả nghiên cứu của đề tài không chỉ là cơ sở khoa học định hướng mang tầm chiến lược cho công tác thực thi nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe

nhân dân của ngành Y tế, mà còn mang đậm tính nhân văn thể hiện sự sẻ chia của cộng đồng, xã hội đối với trẻ tự kỷ và các gia đình. Đây còn là ngọn cờ tiên phong cho sự chung tay hành động, phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong việc thúc đẩy thực hiện và vận động chính sách hỗ trợ các nhóm yếu thế, cụ thể là trẻ tự kỷ.

PV: *Để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh đòi hỏi chuyên môn ngày càng cao, việc ứng dụng khoa học công nghệ sẽ được ngành chú trọng đẩy mạnh những hoạt động gì thời gian đến?*

Ths.Bs. Nguyễn Thị Xuân Duyên: Để thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học trong thời gian đến, ngành Y tế đã triển khai một số giải pháp như sau: Tiếp tục phát huy tinh thần nghiên cứu khoa học, phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong ngành; ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính và khám chữa bệnh, đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, phong cách gương mẫu, nói đi đôi với làm”; đưa kết quả nghiên cứu của các đề tài đã được nghiệm thu ứng dụng vào thực tiễn quản lý nhà nước, khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh có hiệu quả; quan tâm bố trí nguồn kinh phí hợp lý để phát huy phong trào nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong toàn ngành; tiếp tục hợp tác với các trường đại học, các viện nghiên cứu trong nước đào tạo kiến thức, kỹ năng nghiên cứu khoa học, kỹ năng triển khai kết quả nghiên cứu của đề tài vào thực tiễn; tăng cường công tác quản lý khoa học và công nghệ cơ sở, phát huy, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật ■

PV: *Xin cảm ơn bà.*

CHƯƠNG TRÌNH KHCN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ GIAI ĐOẠN 2016 - 2020: MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

PHƯƠNG DUNG

Chương trình KHCN hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020 đã tạo ra một hướng đi mới trong việc triển khai các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, doanh nghiệp tạo lập, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững. Để thấy rõ hơn về kết quả đạt được của Chương trình này, chúng tôi có cuộc trao đổi với bà Phan Thị Cẩm Vân, Phó Phòng Quản lý công nghệ, Thị trường công nghệ và chuyên ngành.

PV: Thưa bà, năm 2020 là năm kết thúc Chương trình KHCN hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020, vậy bà có thể cho biết về những kết quả nổi bật của Chương trình trong giai đoạn này?

Bà Phan Thị Cẩm Vân: Chương trình KHCN hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020 ra đời với mục tiêu thông qua các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và hỗ trợ kinh phí trực tiếp cho các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh sẽ giúp họ nâng cao được nhận thức về sở hữu trí tuệ, từ đó sẽ chủ động, tích cực hơn trong việc đăng ký xác lập, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của mình, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh. Cụ thể các mức hỗ trợ của Chương trình:

Qua 4 năm thực hiện, tức là từ năm 2016 đến nay, Chương trình đã thực hiện nhiều hình thức tuyên truyền, tổ chức 4 lớp tập huấn với trên 400 lượt doanh nghiệp tham gia, đã thực hiện hỗ trợ cho 59 hồ sơ với tổng kinh phí 407.700.000 đồng.

Hiệu quả nổi bật của Chương trình mang lại: Nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh nhất là các tổ chức hợp tác xã, hiệp hội, địa phương trong việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể, nhãn



Nhãn hiệu sản phẩm tinh bột nghệ của Cơ sở sản xuất thương mại dịch vụ Ý Anh 2 được Chương trình hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ (nhãn hiệu thông thường) năm 2019.

hiệu chứng nhận cho các sản phẩm địa phương. Nếu năm 2016, chỉ có 82 đơn đăng ký bảo hộ nộp tại Cục SHTT thì trong năm 2019, số đơn nộp tại Cục là 158 đơn/năm, riêng đối với nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm địa phương trong năm 2016 chỉ có 3 nhãn hiệu được đăng ký và cấp văn bằng bảo hộ (bao gồm nhãn hiệu tập thể muối Iot Sa Huỳnh và nhãn hiệu tập thể Tỏi Lý Sơn, NHTT Quê Trà Bồng - Tây Trà) thì đến nay đã có 52 hồ sơ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu gửi đến Cục Sở hữu trí tuệ. Như vậy, khả năng trong năm 2020, chúng ta sẽ có rất nhiều nhãn hiệu cho sản phẩm đặc thù tại địa phương được bảo hộ.

PV: Từ kết quả đạt được đó, bà có thể chia sẻ về những thuận lợi cũng như khó khăn trong công tác triển khai Chương trình?



Bà Phan Thị Cẩm Vân: Trong quá trình triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020, một trong những yếu tố thuận lợi nhất đó là thông qua công tác tuyên truyền, nhận thức của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia sản xuất kinh doanh đã được nâng cao rất nhiều. Bên cạnh đó, sự ra đời của đề án mỗi xã 1 sản phẩm đã giúp cho doanh nghiệp, các hợp tác xã, hiệp hội địa phương chú trọng tới việc xây dựng nhãn hiệu cho sản phẩm địa phương. Đồng thời, mức hỗ trợ để thực hiện các hoạt động đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cũng tương đối phù hợp, đã kích thích mọi người tham gia chương trình.



Ngoài ra, việc triển khai Chương trình cũng gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh những tổ chức, cá nhân đã nhận thức được tầm quan trọng của việc đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ, tuy nhiên, vẫn còn nhiều tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có hoạt động sản xuất, kinh doanh còn khá nhỏ lẻ, các doanh nghiệp chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, sản phẩm được tiêu thụ chủ yếu tại địa phương nên mặc dù, công tác tuyên truyền vận động được thực hiện dưới khá nhiều hình thức, doanh nghiệp vẫn chưa thực sự chú trọng đến việc đăng ký xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ. Vì họ cứ cho rằng, thôi mình chỉ buôn bán trong tỉnh thôi, cần gì phải đăng ký nhãn hiệu.

Các thủ tục đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ tương đối phức tạp, và thời gian để được cấp văn bằng bảo hộ khá lâu, trong khi đó quy định của

Chương trình là chỉ hỗ trợ sau khi có văn Bằng bảo hộ. Điều này làm các tổ chức, cá nhân không mặn mà đăng ký bảo hộ và tham gia Chương trình.

Các doanh nghiệp lớn, các cơ sở đào tạo, các phòng nghiên cứu trên địa bàn tỉnh còn khá ít, do vậy, số lượng đăng ký bảo hộ đối với kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích khá ít.

PV: Để chương trình gặt hái được nhiều thành công hơn nữa trong giai đoạn tiếp theo, theo bà, cần triển khai những giải pháp như thế nào?

Bà Phan Thị Cẩm Vân: Thời gian tới, Chương trình sẽ tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền với nhiều hình thức đổi mới. Tiếp tục triển khai các hoạt động tập huấn, nếu như những năm vừa rồi tập huấn từ 1-2 đợt mỗi năm tập trung tại thành phố Quảng Ngãi thì trong thời gian tới chúng tôi xác định việc tập huấn này sẽ đưa trực tiếp về các địa phương có nhu cầu, giúp cho doanh nghiệp, các tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh tại địa phương có điều kiện tiếp cận tốt hơn các quy định của pháp luật về Sở hữu trí tuệ cũng như các nội dung Chương trình hỗ trợ của tỉnh. Qua đó, chúng tôi cũng có thể nắm bắt được nhu cầu của địa phương, từ đó Chương trình hỗ trợ sẽ hiệu quả hơn. Như tôi đã trao đổi, đến nay Chương trình đã có 52 hồ sơ đăng ký nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm của địa phương, như vậy trong thời gian đến, chúng ta sẽ có rất nhiều các văn bằng bảo hộ. Tuy nhiên, việc đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu chỉ là giai đoạn cơ bản ban đầu, nếu không chú trọng đến khâu quản lý và phát triển nhãn hiệu thì không hình thành được các thương hiệu mạnh, như vậy sẽ không đạt được mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh ■

PV: Xin cảm ơn bà!



TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI TRONG CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT LÝ SƠN - SA HUỠNH TỈNH QUẢNG NGÃI

✍️ VÕ MINH TUẤN

UNESCO (tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa) và các tổ chức khác trên thế giới đề ra bốn nhóm chính của du lịch sinh thái gồm: Kinh tế - văn hóa - xã hội - môi trường, trong đó con người là trung tâm của sự phát triển. Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) nhấn mạnh “Du lịch sinh thái là sự đi du lịch tham quan có trách nhiệm đối với môi trường tại những nơi còn tương đối nguyên sơ để hiểu biết và thưởng thức thiên nhiên, có hoặc không kèm theo những đặc trưng văn hóa bản địa, có sự hỗ trợ đối với công tác bảo tồn và ít tác động đến môi trường, giúp du khách tham gia thiết thực và có ích đối với văn hóa xã hội của người dân địa phương”. Thực tế tại một số tỉnh ở nước ta cho thấy việc tập trung phát triển du lịch sinh thái được xem là một ngành kinh doanh có tiềm năng phát triển, tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng địa phương.

Tại Khoản 9, Điều 4 của Luật Du lịch Việt Nam (2005) định nghĩa “Du lịch sinh thái là hình thức du lịch dựa vào thiên nhiên, gắn với bản sắc văn hóa địa phương với sự tham gia của cộng đồng nhằm phát triển bền vững”. Khoản 6, Điều 13 của Luật Du lịch được sửa đổi (2013) “Du lịch sinh

thái là loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên gắn với bản sắc văn hóa địa phương, có sự tham gia của cộng đồng dân cư, kết hợp giáo dục về bảo vệ môi trường”. Du lịch sinh thái là hoạt động được thực hiện trong môi trường tự nhiên tương đối còn hoang sơ gắn với văn hóa bản địa, hỗ trợ tích cực cho công tác

bảo tồn địa chất, văn hóa, xã hội, đa dạng sinh học, qua đó giáo dục con người bảo vệ môi trường, mang lại lợi ích kinh tế.

Tỉnh Quảng Ngãi có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, địa chất, địa mạo, thủy văn, động thực vật hết sức có giá trị phục vụ phát triển du lịch sinh thái. ➡

Nói đến Quảng Ngãi, người ta liền nhắc đến Công viên địa chất Lý Sơn - Sa Huỳnh, vì trong tương lai đây sẽ là một danh hiệu cao quý của ngành du lịch Việt Nam nói chung và tỉnh Quảng Ngãi nói riêng. Trong phạm vi Công viên địa chất Lý Sơn - Sa Huỳnh có hơn 300 địa điểm di sản, trong đó đã chọn 89 điểm địa chất, văn hóa tiêu biểu phân bố trên địa bàn 8 huyện, thị xã và thành phố gồm: Lý Sơn, Bình Sơn, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Sơn Hà, Tư Nghĩa, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi để phục vụ phát triển du lịch nhân văn, du lịch tâm linh..., đặc biệt là du lịch sinh thái. Nổi tiếng có đảo Lý Sơn thuộc tuyến du lịch phía Đông với tên gọi “Bí ẩn nơi đảo thiêng”. Đảo Lý Sơn có các điểm di sản nổi bật đại diện cho sinh thái biển đảo như núi lửa Thới Lới, núi lửa Giếng Tiên, chùa Hang, chùa Đức, đường Bờ biển cổ, Nghĩa địa san hô côi xoay, thắng cảnh đảo Bé (thôn Bắc). Nơi đây, còn có hệ động thực vật dưới biển với nhiều loài cá, tôm, san hô, các loại rong mơ, tảo biển có giá trị về đa dạng sinh học phục vụ du lịch sinh thái biển, lặn ngắm san hô, các loại dịch vụ biển phục vụ du khách. Hơn nữa là việc tham gia trải nghiệm của du khách trong các hoạt động văn hóa lễ hội, văn hóa tâm linh,

làng nghề truyền thống trên đảo Lý Sơn. Về phía Nam là tuyến du lịch “Hành trình về những nền văn hóa cổ” với nền văn hóa Sa Huỳnh độc đáo minh chứng sự tồn tại của một nền văn minh phát triển cách ngày nay hơn 3000 năm, kể đến là lớp văn hóa của cư dân Chăm-pa với các đền tháp, thành quách và sau cùng là văn hóa Đại Việt

với các đình, miếu, lăng thờ gắn liền với các loại hình tín ngưỡng dân gian của cộng đồng dân cư rất có giá trị. Tuyến này phải kể đến các địa điểm: Khu du lịch đầm nước ngọt An Khê, các di tích khảo cổ trên gò Ma Vương, làng du lịch sinh thái Gò Cỏ, bia ký Chăm, bãi biển Châu Me, Hang Ến ở các phường Phổ Thạnh,



Danh thắng hang Ến, Ba Làng An, huyện Bình Sơn.

☞ Phở Châu, thị xã Đức Phổ, suối khoáng nóng Thạch Trụ ở xã Đức Lĩnh, làng du lịch nông nghiệp xanh ở thôn Dương Quang, xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức, suối khoáng nóng Nghĩa Thuận, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa... Ngược về phía Tây là tuyến du lịch “Lục địa cổ - Vũ điệu thời gian”, trong đó các điểm du lịch sinh thái nổi tiếng như: Khu du lịch sinh thái Cà Đam,

ra phía Bắc là tuyến du lịch “Tiếng vọng của biển và ký ức chiến tranh”, có các điểm tiêu biểu như: Bàu Cá Cái, bãi biển Lệ Thủy, nghĩa địa tàu đắm Vũng Tàu, khu du lịch Thiên Đường, làng du lịch sinh thái Thanh Thủy, thắng cảnh Ghềnh Yến tại huyện Bình Sơn, bãi biển Mỹ Khê, thắng cảnh Thạch Kỳ Diệu Tẩu, thắng cảnh Ba Làng An, núi Phú Thọ và Cổ Lũy cô thôn. Tuyến này giúp



Danh lam thắng cảnh Thạch Kỳ Diệu Tẩu (Lão câu ghềnh đá) thôn An Vĩnh, xã Tịnh Kỳ, huyện Sơn Tịnh.

điểm đá granodiorit phức hệ Trà Bồng xuyên cắt đá trầm tích hệ tầng A Vương, thác nước Suối Chè, dãy đá gabrodiabas xuyên cắt đá phiến loạt Sông Re, ghềnh Bà Ngõng,... tại huyện miền núi Trà Bồng. Đến đây giúp cho du khách trải nghiệm, tắm suối, thưởng thức thiên nhiên hùng vĩ của miền Tây Quảng Ngãi. Từ trung tâm thành phố Quảng Ngãi đi

du khách tìm hiểu về dòng lịch sử đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của người dân Quảng Ngãi kiên cường và cảm nhận về những vẻ đẹp hoang sơ của các điểm địa chất gắn với văn hóa đã đi vào thơ ca, nhạc họa của nhiều thi nhân, mặc khách... Bên ngoài công viên địa chất còn có các địa điểm du lịch sinh thái khác như: Khu du lịch Thác Trắng tại huyện Minh

Long, khu du lịch Suối Chí tại huyện Nghĩa Hành, điểm du lịch sinh thái Bùi Hui tại huyện Ba Tơ, điểm du lịch sinh thái Suối Mơ tại huyện Tư Nghĩa... tỉnh Quảng Ngãi còn có bờ biển dài hơn 130 km với nhiều vũng, vịnh, cửa biển, bãi biển đẹp và nhiều khu rừng nguyên sinh, rừng đặc dụng, sự đa dạng về hệ thống động thực vật cả trên cạn, dưới biển. Đây là tiềm năng rất lớn để phát triển du lịch sinh thái. Tuy nhiên, các khu, điểm, làng du lịch sinh thái tại Quảng Ngãi chưa phát huy hết tiềm năng, còn nhiều hạn chế về đầu tư, năng lực quản lý, công tác xúc tiến quảng bá và sự liên kết với nhiều vùng du lịch trong và ngoài nước. Vì vậy, xác định phát triển du lịch sinh thái là một chiến lược quan trọng trong xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Quảng Ngãi. Trong đó, lấy trọng tâm là Công viên địa chất Lý Sơn - Sa Huỳnh làm đòn bẩy thúc đẩy, xúc tiến đầu tư, tạo thương hiệu bền vững cho du lịch Quảng Ngãi ngày một phát triển hơn trong tương lai.

Du lịch sinh thái yêu cầu cao về ý nghĩa giáo dục nên phải hướng dẫn du khách tôn trọng và bảo vệ thiên nhiên, văn hóa bản địa, mang lại lợi nhuận cho cộng đồng địa phương. Cần phải mang lại sự trải nghiệm cho du khách để cảm thụ, giải trí, thưởng

thức thiên nhiên. Chứ không phải sử dụng loại hình du lịch sinh thái theo kiểu giả tạo, chấp vá, như việc phá rừng, đào mương lập suối, cây xới núi non, xây dựng nhiều công trình phụ trợ vào điểm thiên nhiên để rồi sau đó quảng cáo là khu du lịch sinh thái để thu hút khách du lịch đến ngắm cảnh, chụp ảnh, thưởng thức các loại đặc sản rừng, biển và tham gia các hoạt động giải trí, hoặc các tình trạng xảy ra tại điểm du lịch như rác thải, khói bụi, ô nhiễm nguồn nước... như vậy không phải gọi là du lịch sinh thái. Muốn làm kinh doanh du lịch sinh thái thì trước hết cần phải hiểu mô hình du lịch sinh thái là gì? Từ đó mới bắt tay vào đầu tư và xây dựng kế hoạch phát triển. Quan trọng nhất là việc đầu tư con người, đào tạo nguồn nhân lực quản lý, các hướng dẫn viên, nhân viên phục vụ, doanh nghiệp tư nhân và hướng dẫn cộng đồng địa phương tham gia đầu tư phát triển du lịch sinh thái. Đặc biệt là phải làm sao đầu tư du lịch sinh thái phải gắn liền với lợi ích của cộng đồng địa phương một cách thiết thực.

Tỉnh Quảng Ngãi được nhiều chuyên gia, nhà khoa học trong nước và quốc tế đánh giá rất cao về tiềm năng phát triển du lịch, trong đó có du lịch sinh thái. Trong đó, thương hiệu Công viên địa chất Lý Sơn - Sa Huỳnh như một đòn bẩy, một cú huých để ngành du lịch của tỉnh vực dậy, phát huy hơn nữa thế mạnh các di sản sẵn có. Đồng thời, xây dựng và phát triển công viên còn là kim chỉ nam để bảo tồn, phát huy các giá trị địa chất, địa mạo và các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể vốn có bề dày lịch sử lâu đời rất có giá trị khó ở đâu có được ■

TÔN VINH SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN TIÊU BIỂU

✍ PHẠM DANH

Chủ tịch UBND tỉnh vừa ban hành Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) tiêu biểu tỉnh Quảng Ngãi năm 2020. Đây là cơ hội cho các sản phẩm CNNT có chất lượng, giá trị sử dụng cao và có tiềm năng phát triển sản xuất được phát hiện, tôn vinh nhằm góp phần thúc đẩy CNNT của tỉnh ngày càng phát triển.



Sản phẩm đường Glucoza, Maltoza, Maltodextrin lỏng các loại của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Sinh Lộc được Cục Công thương địa phương (Bộ Công thương) công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực - năm 2018.

Theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT của Bộ Công thương, việc tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu được tổ chức định kỳ 2 năm một lần và được tổ chức ở 4 cấp: Huyện, tỉnh, khu vực và cấp quốc gia. Năm 2020 là năm thứ tư tỉnh Quảng Ngãi tổ chức chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh. Đây cũng là cơ sở để tỉnh xem xét, lựa chọn các sản phẩm (đạt giải) đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực miền Trung - Tây Nguyên năm 2020. Các sản phẩm đăng ký tham gia là sản phẩm CN - TTCN đang được sản xuất trực tiếp tại các cơ sở sản xuất CNNT trên địa



Sản phẩm tinh dầu Quế, nhang Quế của Công ty TNHH Hương Quế Trà Bồng được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh - 2018 tại Quyết định số: 1051/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

☞ **bàn tỉnh, có đăng ký kinh doanh theo quy định, bao gồm:** Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh và do chính cơ sở sản xuất ra sản phẩm đó đăng ký tham gia bình chọn. Sản phẩm tham gia bình chọn không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, vệ sinh an toàn lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường. Ngoài ra, sản phẩm tham gia bình chọn có khả năng sản xuất hàng loạt với số lượng lớn, không phải là sản phẩm độc bản, đáp ứng được nhu cầu thị trường.

Năm 2018, Quảng Ngãi đã công nhận 24 sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh, qua đó tỉnh đã lựa chọn gửi dự thi cấp khu vực và có 5 sản phẩm được Cục Công thương địa phương (Bộ Công thương) công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực miền Trung - Tây Nguyên, đó là: Bộ sản phẩm Gỗ mỹ nghệ bình Mai Điều và Thiềm Thừ tài lộc của Cơ sở chế biến Gỗ Lộc Tín; sản phẩm đường Glucoza, Maltoza, Maltodextrin lỏng các loại của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Sinh Lộc; bộ sản phẩm cửa nhôm, cửa nhựa Khánh Đạt của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Nhôm Kính kiến trúc Khánh Đạt (TP. Quảng Ngãi); bộ sản phẩm bơm nước cao áp, khung nắp hố ga, tường hộ lan đường bộ của Nhà máy Cơ khí Quảng Ngãi; sản phẩm phân bón NPK nhãn hiệu Song Mã của Công ty CP Hưng Phú (KCN Tịnh Phong). Các sản phẩm

nói trên được ưu tiên hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và địa phương để đổi mới thiết bị công nghệ, bao bì mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, đào tạo lao động, phát triển sản xuất, xúc tiến thương mại. Đặc biệt, giữa tháng 9/2019, hai sản phẩm: Cửa nhôm, cửa nhựa Khánh Đạt và đường Glucoza, Moltaza, Maltodextrin đã được Bộ Công thương quyết định công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp quốc gia năm 2019.

Việc tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo chất lượng sẽ tạo động lực khuyến khích các cơ sở sản xuất CNNT trên địa bàn tỉnh tiếp tục quan tâm đầu tư đổi mới cải tiến công nghệ, thiết bị sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ, phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển CNNT của tỉnh; đồng thời góp phần thực hiện thành công mục tiêu đưa Quảng Ngãi sớm trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại ■



Bằng chứng nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp quốc gia năm 2019 đối với sản phẩm cửa nhôm, cửa nhựa Khánh Đạt

Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi đón “làn sóng” đầu tư mới

✍ PHẠM VINH

Theo lãnh đạo Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi (Ban Quản lý), những năm gần đây không còn chuyện ồ ạt cấp phép cho dự án (DA) đầu tư vào KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi nữa, mà phải chọn lọc kỹ lưỡng. “Quảng bá, giới thiệu và kêu gọi nhà đầu tư đến với Dung Quất là việc phải làm thường xuyên. Song, việc cấp phép DA cho nhà đầu tư thì chúng tôi lựa chọn những DA có tính khả thi cao, của các nhà đầu tư lớn, uy tín, chất lượng mới được cấp phép đầu tư”, Trưởng Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi Nguyễn Minh Tài khẳng định.

Nơi hội tụ các dự án lớn

Ông Nguyễn Minh Tài cho biết: Nhờ tiềm năng, lợi thế sẵn có, nhất là hệ thống cảng biển nước sâu Dung Quất, cộng với những cơ chế, chính sách ưu đãi của tỉnh và cơ sở hạ tầng đang được đầu tư đồng bộ, hoàn thiện, KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi đã và đang trở thành nơi hội tụ của nhiều nhà đầu tư lớn, như các tập đoàn Hòa Phát, FLC, Tập đoàn Sembcorp (Singapore), Tập đoàn Messer (Đức), Tập đoàn

Với tiềm năng, thế mạnh vượt trội cùng cơ chế chính sách ưu đãi của tỉnh, Khu Kinh tế (KKT) Dung Quất và các Khu công nghiệp (KCN) Quảng Ngãi đã và đang trở thành điểm đến hấp dẫn các nhà đầu tư trong, ngoài nước. Những năm gần đây, dòng vốn đầu tư từ các tập đoàn lớn trong nước và FDI “đổ” vào Dung Quất ngày càng nhiều...

Bekaert S.A (Bỉ), Tập đoàn Hoya (Nhật Bản), Tập đoàn WHA (Thái Lan)...

Bên cạnh các dự án đầu tư phát triển công nghiệp, KKT Dung Quất còn là điểm đến lý tưởng của các dự án du lịch, dịch vụ. Điển hình là sự góp mặt của Tập đoàn FLC, với 9 dự án (DA) thuộc lĩnh vực du lịch - thương mại và dịch vụ, tổng vốn đầu tư hơn 18.000 tỷ đồng. Đây là một khu phức hợp bao gồm nhiều hạng mục: Khu du lịch sinh thái, sân golf, trung tâm hội nghị quốc tế, khách

sạn 5 sao, khu biệt thự nghỉ dưỡng cao cấp...

“Phát triển du lịch, dịch vụ đã và đang được Quảng Ngãi xem là nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2016 - 2020. Sự có mặt của FLC tại Khu đô thị Vạn Tường thuộc KKT Dung Quất sẽ đánh thức tiềm năng du lịch của tỉnh, là động lực để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và khu vực miền Trung. Ban Quản lý hiện đang tích cực hỗ trợ nhà đầu tư FLC triển khai dự án”, ông Nguyễn Minh Tài cho hay.



Lãnh đạo tỉnh và nhà đầu tư thực hiện nghi thức động thổ khởi công Dự án Nhà máy sản xuất kính Hoya Lens Việt Nam 2 - Dung Quất.

☞ Đồng hành cùng nhà đầu tư

Theo ông Nguyễn Minh Tài, thời gian qua Quảng Ngãi cũng như Ban Quản lý luôn đồng hành cùng nhà đầu tư, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư đến đầu tư, triển khai DA tại KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi. Trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức,

hơn 36 nghìn tỷ đồng. Lũy kế đến nay, tại KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi có 346 DA đầu tư còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 290.524 tỷ đồng (tương đương 14,324 tỷ USD). Trong đó, có 58 DA FDI với tổng vốn đầu tư 1,76 tỷ USD và 288 DA trong nước với tổng vốn đầu tư 253.463 tỷ đồng.

Nhằm tiếp tục xây dựng



Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi đang giải quyết việc làm cho rất nhiều lao động địa phương.

viên chức Ban Quản lý xác định “nhà đầu tư, DN là đối tượng phục vụ”, luôn đồng hành, tích cực hỗ trợ nhà đầu tư trước, trong và sau khi cấp phép đầu tư... Trong năm 2019, Ban Quản lý đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư cho 46 DA, với tổng vốn đăng ký đầu tư trên 51 nghìn tỷ đồng (tương đương 2.193 triệu USD, đạt 1.462% kế hoạch năm); trong đó có 02 DA Điện khí do Thủ tướng Chính phủ Quyết định chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký

KKT Dung Quất trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh Quảng Ngãi và Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, thời gian tới, Ban Quản lý sẽ tiếp tục phát huy và khai thác những tiềm năng, lợi thế hiện có sẵn như: Hệ thống cảng biển nước sâu, hệ thống hạ tầng, quỹ đất phát triển công nghiệp... để tăng cường thu hút các DA đầu tư có chất lượng, theo đúng định hướng của tỉnh vào KKT Dung Quất và các KCN của tỉnh. Cùng với đó, tập trung hỗ trợ cho các DA lớn, DA động lực như:

Khu liên hợp sản xuất Gang Thép Hòa Phát Dung Quất; Nâng cấp, mở rộng NMLD Dung Quất; các DA của Tập đoàn FLC... triển khai thuận lợi để sớm đưa vào hoạt động, bởi các DA này có sức lan tỏa trong thu hút đầu tư. Đồng thời, hỗ trợ các nhà đầu tư sớm triển khai các DA trong chuỗi DA khí Cá Voi Xanh tại Dung Quất. ■

“Ban Quản lý sẽ đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, tập trung thu hút các DA từ các quốc gia Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Mỹ... Phối hợp chặt chẽ với các nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng như VSIP Quảng Ngãi, Công ty Dae Young E&C (Hàn Quốc) để thu hút các DA công nghiệp nhẹ vốn FDI. Đồng thời, tập trung thu hút những ngành nghề, lĩnh vực mà KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi có lợi thế so sánh, đặc biệt là các ngành nghề liên quan đến sử dụng cảng biển nước sâu, công nghiệp nặng, các DA kinh doanh hạ tầng KCN... Ưu tiên khai thác các DA của ngành dầu khí để từng bước phát triển KKT Dung Quất trở thành Trung tâm lọc - hóa dầu quốc gia theo quy hoạch được duyệt”, Trưởng Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi Nguyễn Minh Tài.

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN XÂY DỰNG MÔ HÌNH QUẢN LÝ, VẬN HÀNH HỆ THỐNG TƯỚI NƯỚC TỰ ĐỘNG TRÊN MỘT PHẦN DIỆN TÍCH TƯỚI CỦA KÊNH NVC2 THUỘC HỆ THỐNG KÊNH CHÍNH NAM THẠCH NHAM TẠI XÃ NGHĨA LÂM, HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

ANH KHUẾ

Các hệ thống kênh tưới trên địa bàn xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi mặc dù đã được kiên cố hóa, các cống lấy nước được lắp đặt thiết bị đóng mở nhưng chỉ là van thép phẳng, đóng mở thủ công bằng trục vít, một số cửa lấy nước đầu kênh nội đồng của nhánh NVC2-7 chưa có cửa van, tổ thủy nông địa phương còn phải dùng gỗ, bao tải để che, bịt tạm thời; và tình trạng hạn hán, thiếu nước cục bộ phục vụ sản xuất vẫn thường xuyên xảy ra tại một số xứ đồng. Trước thực tế đó, việc xây dựng một mô hình ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại cho một hệ thống thủy lợi thông minh, ở quy mô nhỏ để thực chứng, đánh giá được cụ thể tính ưu việt khi áp dụng công nghệ hiện đại vào quản lý, vận hành công trình thủy lợi cũng như cho thấy được những tồn tại, hạn chế để có giải pháp phòng tránh, khắc phục; từ đó làm tiền đề, cơ sở khoa học tham mưu đề xuất đầu tư nhân rộng ứng dụng công nghệ hiện đại cho các hệ thống thủy lợi của tỉnh là cần thiết. Qua nghiên cứu kết quả các đề tài, dự án

Việc ứng dụng công nghệ thông tin bước đầu xây dựng thành công mô hình quản lý, vận hành hệ thống tưới nước tự động trên kênh tưới NVC2-7 (kênh N vượt cấp 2-7) đã góp phần hiện đại hóa hệ thống công trình thủy lợi, tăng cường năng lực quản lý, vận hành công trình thủy lợi, tăng hiệu quả sản xuất nông nghiệp, giảm thiểu tổn thất nước và khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên nước của địa phương.



Hệ thống cửa van và thiết bị điều khiển được lắp đặt tại các kênh tưới tại xứ Đồng Sạ, xã Nghĩa Lâm.

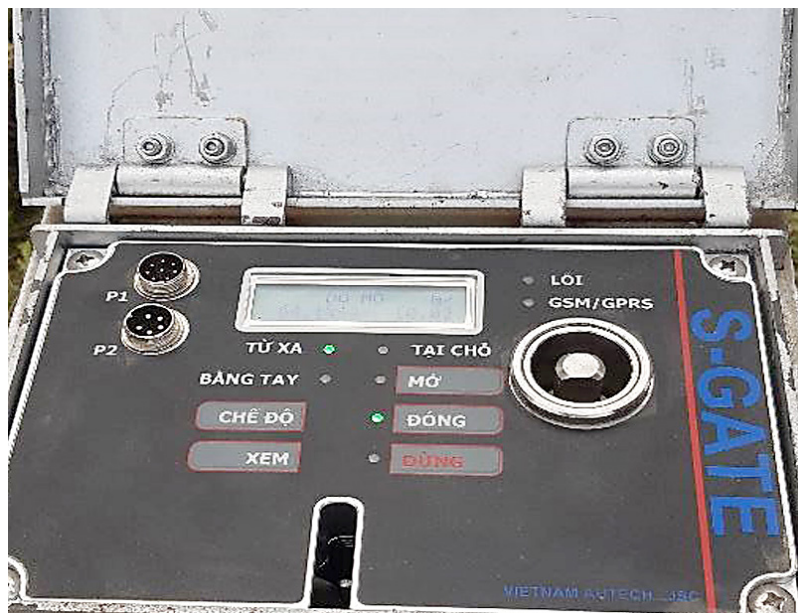
☞ khoa học cấp Nhà nước và cấp Bộ do Trung tâm Công nghệ phần mềm thủy lợi - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam thực hiện và thông qua khảo sát, theo dõi, đánh giá sơ bộ tình hình thực tế các khu tưới và hệ thống thủy nông hiện nay trên địa bàn tỉnh, Chi cục Thủy lợi

Khi và Đồng Quang, thôn 3, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, trong đó khu tưới thí điểm là 10ha; khu tưới đối chứng có diện tích là 10ha nằm ở thôn 4 đang được tưới bằng kênh Bê tông xi măng - tuyến 2.

Dựa trên công nghệ WebGIS, dự án đã xây dựng

báo và chỉnh sửa công trình công trực quan trên bản đồ WebGIS; Module tìm kiếm công trình công theo nhiều tiêu chí khác nhau; Module kết nối với hệ thống SCADA để hiển thị số liệu giám sát; Module hỗ trợ lập kế hoạch điều hành các hệ thống tưới để phù hợp với khu tưới thí điểm, gồm: Module tính toán dự báo nhu cầu dùng nước của các hệ thống tưới theo thời gian thực; Module lập kế hoạch và khuyến cáo điều chỉnh cơ cấu cây trồng và lịch gieo trồng.

Ông Hạ Duy Tài, Trung tâm công nghệ phần mềm thủy lợi, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam cho biết: Hệ thống giám sát điều khiển và hỗ trợ điều hành hệ thống tưới theo thời gian thực giúp người quản lý hệ thống kênh tiết kiệm thời gian thu thập số liệu và chủ động hơn trong công tác giám sát, vận hành hệ thống kênh tưới. Từ các số liệu giám sát tự động này, người dùng có thể sử dụng máy tính xách tay, máy tính để bàn, máy tính bảng hoặc điện thoại di động smart phone có kết nối internet tại trung tâm điều hành hoặc bất cứ nơi đâu để giám sát toàn bộ tình trạng cấp nước cho các kênh tưới, bao gồm: mực nước thượng, hạ lưu của các cửa lấy nước, độ mở cửa van; mực nước mặt ruộng; lưu lượng đang chảy qua cửa van; tổng lượng nước đã cấp trong một thời đoạn. Từ các



Bảng thiết bị điều khiển hệ thống tưới được lắp đặt tại các kênh ở thôn 3, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa.

đã thực hiện dự án khoa học công nghệ “Ứng dụng công nghệ thông tin thí điểm xây dựng mô hình quản lý, vận hành hệ thống tưới nước tự động trên một phần diện tích tưới của kênh NVC2 thuộc hệ thống kênh chính Nam Thạch Nham tại xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi”.

Mô hình quản lý, vận hành hệ thống tưới tự động được triển khai trên diện tích 20 ha tại địa điểm Đồng Sạ, Đồng Thổ Tuy, Đồng Tân

các module phần mềm quản lý, giám sát điều khiển và hỗ trợ điều hành hệ thống tưới theo thời gian thực, gồm: Module quản lý thông tin chung và thông số kỹ thuật của công trình kênh; Module khai báo và chỉnh sửa công trình Kênh trực quan trên bản đồ WebGIS; Module tìm kiếm công trình Kênh theo nhiều tiêu chí khác nhau; Module quản lý thông tin chung và thông số kỹ thuật của công trình công; Module khai

số liệu giám sát tự động này, người dùng có thể ra lệnh điều khiển đóng, mở cửa van để hệ thống cấp nước theo đúng yêu cầu về lưu lượng, lượng nước cần cung cấp. Đồng thời, phần mềm này giúp người dùng có thể quản lý toàn bộ các ô thửa ruộng, hệ thống kênh tưới trên nền bản đồ GIS; quản lý các số liệu về cây trồng, tính chất cơ lý của đất, số liệu về khí tượng nông nghiệp (lượng mưa, độ ẩm, nhiệt độ, bức xạ mặt trời)...; tính toán nhu cầu tưới của các ô thửa theo thời gian sinh trưởng của các loại cây trồng, lập kế hoạch tưới, hỗ trợ điều hành hệ thống tưới theo thời gian thực, ra lệnh điều khiển vận hành hệ thống theo yêu cầu cấp nước.

Các thiết bị công nghệ phân phối nước được xây dựng, lắp đặt tại khu tưới, gồm: Lắp đặt cụm cửa van điều tiết; lắp đặt thiết bị, trạm giám sát mực nước trước, sau các cống và giám sát mực nước mặt ruộng đối với cống COT2, COT3, COT4, COT5, COT6; lắp đặt hệ thống tiếp địa; cầu hình, kiểm tra, hiệu chỉnh đầu đo và kết nối hệ thống.

Tại khu tưới thí điểm: Hệ thống cửa van và thiết bị điều khiển được lắp đặt tại 07 điểm (07 cụm cống tưới). Ở khu này, người sử dụng có thể dùng các thiết bị như máy tính, điện thoại thông minh có kết nối internet để

thực hiện điều khiển cửa van nhằm điều tiết lưu lượng chảy qua các cống theo phương án đã được tính toán nhu cầu sử dụng nước, theo kế hoạch cấp nước.

được tính toán mà theo nhu cầu tưới truyền thống của người dân.

Qua so sánh nhu cầu tưới của khu vực dự án, tổng lượng nước đã cung cấp từ



Sử dụng thiết bị di động để điều khiển cửa Van.

Tại khu tưới đối chứng: Hệ thống cửa van và thiết bị điều khiển được lắp đặt tại đầu kênh lấy nước cho khu tưới đối chứng, giám sát lượng nước phân phối từ xa. Người sử dụng cũng có thể dùng các thiết bị như máy tính, điện thoại thông minh có kết nối internet để giám sát lượng nước phân phối cho khu đối chứng, nhưng không vận hành tưới theo kế hoạch, theo phương án đã

ngày 10/01 - 27/03/2020 tại khu tưới thí điểm là 221.565 m³, tổng lượng nước giám sát ở khu đối chứng trong cùng thời gian này là 300.588m³. Như vậy lượng nước tiết kiệm được khi thực hiện cấp đúng, cấp đủ trong thời gian trên là 79.023m³, tương ứng khoảng 35,7%. Qua đó, góp phần tiết kiệm và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên

(Xem tiếp trang 29)

NGƯỜI NÔNG DÂN ĐAM MÊ SÁNG CHẾ

✍ NGUYỄN HƯƠNG

Với niềm đam mê sáng chế và xuất phát từ nhu cầu thực tế trong cuộc sống hằng ngày, những năm qua anh Trần Kim Hiệp, 50 tuổi, ở thôn Vạn Tường xã Bình Hải, huyện Bình Sơn đã cho ra đời nhiều sản phẩm hữu ích phục vụ đời sống. Đặc biệt gần đây, anh tiếp tục sáng chế ra máy bóc vỏ keo lưu động và giải pháp này đã đạt giải 3 tại hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ 11 vào cuối năm 2019.

4 lần liên tiếp đạt giải

Mới đây có dịp về lại thôn Vạn Tường, được gặp gỡ và trò chuyện cùng Trần Kim Hiệp để tìm hiểu về những sáng chế mà anh đã làm. Anh Hiệp tâm sự: Trước đây vốn là một thợ cơ khí làm việc ở Vũng Tàu nên thường hay tìm tòi chế tạo các loại máy cơ khí phục vụ sản xuất nông, lâm nghiệp. Sau này anh chuyển về quê sinh sống nên mở xưởng làm đồ gỗ mỹ nghệ. Với anh làm việc gì phải có sự tìm tòi nghiên cứu những điều mới mẻ. Vì vậy trong quá trình làm việc,



Anh Hiệp với tác phẩm đồ gỗ do anh chế tác.

tranh thủ những lúc rảnh rỗi anh nghiên cứu máy chế tạo sản xuất gỗ mỹ nghệ. Chiếc máy này có thể gia công tất cả các loại gỗ, giúp tiết kiệm thời gian và công lao động. Giải pháp đầu tiên về máy chế tạo sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ đã đạt giải 3 tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ 5 (2006 - 2007). Kết quả đó như tiếp thêm động lực để anh nghiên cứu chế tạo ra nhiều sáng chế khác như bẫy lòng tự động bắt chuột; lưới cửa đá ong cải tiến; chế tạo túi hứng nước mưa để chống bão, máy bóc vỏ keo lưu động. Tất cả các giải pháp sáng chế của anh đều đạt giải trong các Hội thi

Sáng tạo kỹ thuật của tỉnh. Giải pháp “Bẫy lòng tự động bắt chuột” đạt giải 3 Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ 6 (2008 - 2009); giải pháp “Lưới cửa đá ong cải tiến” đạt giải khuyến khích Hội thi sáng tạo kỹ thuật lần thứ 7 (2010 - 2011); Giải pháp “Chế tạo túi hứng nước mưa để chống bão” đạt giải khuyến khích Hội thi sáng tạo kỹ thuật lần thứ 8 (2012 - 2013).

Thành công sau 4 năm ấp ủ

Sau khi đạt được 4 giải thưởng liên tiếp trong các Hội thi, anh Hiệp lại tiếp tục sáng chế một giải pháp mới có thể ứng dụng rộng rãi ☞

trong cả nước và không bị lỗi thời. Nhận thấy công việc bóc vỏ keo tốn nhiều công sức, chi phí công lao động lại cao, anh Hiệp quyết định chế tạo máy bóc vỏ keo lưu động. Đầu năm 2015, anh bắt đầu thực hiện ý tưởng, tìm cách chế tạo ra chiếc máy phù hợp với nhu cầu người dân vừa nhỏ gọn, ít chi phí, lại dễ sửa chữa, dễ vận hành tức là phải di chuyển được đến tận nơi, lột từng khúc cây và tự đẩy cây lên xe tải để đỡ tốn công bóc lên xe. Sau 4 năm nghiên cứu, thiết kế chiếc máy bóc vỏ keo đã hoàn chỉnh ngoài mong đợi. Anh thiết kế xe và máy được kết hợp hoàn chỉnh, gầm cao hơn gầm xe tải có Rôni nổi hai bánh để vượt lầy. Chiều dài 3m20, ngang 1m62, cao 1m73, có một động cơ xăng 250cc để di chuyển và một động cơ dầu D8 để bóc vỏ. Động cơ dầu từ tua móc 1.600 vòng/phút chuyển qua Puly và nhông để chạy chậm lại rồi truyền động qua 7 cây cốt răng để đẩy khúc cây đi tới theo hình xoắn ốc. Nhông chạy chậm truyền động qua cây cốt có dao để lột vỏ đẩy vỏ xuống đất. Ở tua cốt lột vỏ chạy nhanh hơn nhiều lần tua cốt đẩy, khi khúc cây được đẩy xoắn tròn qua hệ thống lột rồi ra ngoài nằm trên hai con lăn, lúc đó ta đưa khúc cây khác lên thì có hệ thống khúc cây đã lột ra cho hệ thống truyền động đẩy lên xe tải. Chỉ cần

1 người đứng máy 1 giờ là có hơn 1 tấn cây đã được lột và được đưa lên xe. Do chạy bằng động cơ dầu D8 nên mỗi ngày máy chỉ tốn khoảng 5 đến 6 lít dầu. Một ưu điểm nữa của chiếc máy này là người lái quan sát được tứ hướng, và có thể di chuyển đến tận những cánh rừng trồng keo.



Anh Hiệp điều khiển chiếc máy bóc vỏ keo lưu động.

Ông Phạm Cầu, Phó Chủ tịch UBND xã Bình Hải nhận xét: Tuy là một nông dân, không qua trường lớp nào, nhưng anh Trần Kim Hiệp lại có nhiều ý tưởng hay. Khi thấy nhu cầu cần thiết của người nông dân cần thứ gì thì anh lại suy nghĩ tìm tòi để chế tạo giúp ích cho nông dân. Riêng chiếc máy bóc vỏ keo, anh Hiệp đã tự nghiên cứu chế tạo trong suốt 4 năm qua. Kinh phí để mua các thiết bị cũng lớn nên khi dành dụm được ít tiền là anh

đầu tư cho chiếc máy. Với anh Hiệp, chế tạo những máy móc không phải để kinh doanh mua bán, mà chỉ để thỏa lòng đam mê và giúp ích cho người dân địa phương.

Với giải pháp máy bóc vỏ keo lưu động, anh Trần Kim Hiệp đã đạt giải 3 tại Hội thi Sáng tạo kỹ thuật

tỉnh lần thứ 11 (2018 - 2019) và giải pháp này cũng được tỉnh chọn dự thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật toàn quốc năm 2019. Dự kiến trong thời gian đến nếu được hỗ trợ vay vốn thì anh sẽ mở xưởng sản xuất, nâng cấp máy hiệu quả cao hơn để cung cấp trên nhiều tỉnh thành. Riêng năm 2020 này, anh bắt đầu nghiên cứu cải tiến máy sản xuất thành phẩm đồ gỗ và trong tương lai sẽ mở kinh doanh cửa hàng gia dụng chuyên về đồ gỗ làm từ chiếc máy này ■

ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI BÒ LAI CHO NGƯỜI DÂN Ở CÁC XÃ MIỀN NÚI HUYỆN ĐỨC PHỔ

✍ MINH PHƯƠNG

Qua 3 năm triển khai, dự án “Hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật phát triển chăn nuôi bò lai, tăng thu nhập cho nông dân, góp phần xây dựng nông thôn mới ở các xã miền núi, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi” đã đem lại hiệu quả thiết thực cho người dân ở các xã miền núi huyện Đức Phổ, nâng cao năng suất và hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi bò, tăng thu nhập cho nông hộ, góp phần xóa đói giảm nghèo ở địa phương.

Xã Phổ Nhơn và Phổ Phong của huyện Đức Phổ là 2 xã miền núi có những lợi thế trong phát triển chăn nuôi đại gia súc; song việc áp dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật vào chăn nuôi vẫn chưa được thực hiện, nên năng suất và hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi bò chưa cao. Vì thế, Trạm Khuyến nông Đức Phổ đang ký thực hiện dự án “Hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật phát triển chăn nuôi bò lai, tăng thu nhập cho nông dân, góp phần xây dựng nông thôn mới ở các xã miền núi, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi” nhằm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong chăn nuôi bò lai để nâng cao năng suất, tăng thu nhập cho nông dân, góp phần xây dựng nông thôn mới ở các xã miền núi huyện Đức Phổ.

Để triển khai thực hiện, dự án đã tiến hành khảo sát, điều tra tại 1.000 hộ chăn nuôi bò ở 2 xã Phổ Phong, Phổ Nhơn, sau đó chọn 600 hộ (mỗi xã 300 hộ) đủ điều kiện tham gia dự án. Thông qua các tiêu chí về phẩm



Bê lai Red Angus 12 tháng tuổi đạt trọng lượng 325 kg của hộ ông Phạm Thọ, thôn Nhơn Phước, xã Phổ Nhơn, huyện Đức Phổ.

giống, ngoại hình, tuổi, trọng lượng, khả năng sinh sản, dự án đã tuyển chọn được 1.466 bò cái của 600 hộ có nuôi từ 2 - 5 bò cái sinh sản để xây dựng mô hình chăn nuôi bò cái lai Zê bu sinh sản. Từ tháng 12/2017 đến tháng 12/2019, dự án đã tổ chức 02 điểm phối giống ở xã Phổ Phong, Phổ Nhơn với 9 dẫn tinh viên hoạt động. Tinh bò giống sử dụng 100% là tinh bò ngoại gồm 04 giống: Charolais, Red Angus, BBB và Brahman. Tinh giống bò sử dụng tùy thuộc vào chất lượng bò cái sinh sản và điều kiện nuôi dưỡng của

nông hộ, cụ thể: Với những hộ ít có khả năng đầu tư thì sử dụng tinh nhóm bò Zê bu (giống Brahman). Với những hộ có khả năng đầu tư thì sử dụng tinh nhóm bò chuyên thịt (Charolais, Red Angus, BBB). Kết quả, số lượng bò cái phối giống có chửa 1.972 con đạt 105% so với kế hoạch đề ra (1.875 con), tỷ lệ phối giống có chửa là khá cao (đạt 79%); số lượt bò cái được phối giống bằng tinh các giống bò chuyên thịt (1.900 lượt) chiếm tỷ lệ cao hơn số lượt bò cái được phối giống bằng tinh bò Zê bu (600 lượt) do nhu cầu

☞ của thị trường tiêu thụ. Theo thống kê đến tháng 10/2020, số bê sinh ra từ phối giống dự án là 1.846 con (đạt 110% kế hoạch), trong đó bê lai Brahman là 469 con, bê lai chuyên thịt 1.377 con.

Theo nhận xét của các hộ tham gia dự án, bê con sinh

chuyên thịt có tầm vóc, trọng lượng lớn hơn nhiều so với bê lai Brahman; bê lai Brahman có trọng lượng sơ sinh bình quân 25 kg/con và nuôi đến 12 tháng tuổi đạt trọng lượng bình quân 228 kg/con. Bê lai các giống chuyên thịt có trọng lượng sơ sinh bình



Bê lai BBB được sinh ra nhờ phối giống tinh bò ngoại của dự án.

ra đã có sự khác biệt rõ ràng giữa các giống, ngoài màu sắc lông đặc trưng của từng phẩm giống, nên trọng lượng sơ sinh và hình dáng các bộ phận của bê ở các phẩm giống cũng có sự khác biệt. Bê lai Brahman có màu lông đỏ, tai to, dài và cụp xuống, tầm vóc lớn, u vai phát triển, thể chất chắc, khỏe mạnh. Bê lai chuyên thịt có màu lông tùy thuộc phẩm giống (Charolais: màu lông trắng, BBB: màu lông trắng loang xám, Red Angus màu lông đỏ sậm), tầm vóc lớn, tai tròn và nhỏ, móng nở, ngực sâu, 04 chân to. Về sinh trưởng và phát triển, bê lai các giống

quân 29 kg/con và nuôi đến 12 tháng tuổi đạt trọng lượng bình quân 279 kg/con. Trong các giống bê lai chuyên thịt thì bê lai BBB đạt tăng trọng cao nhất.

Qua điều tra về phương thức nuôi, tình hình sử dụng thức ăn, công tác phòng bệnh ở các hộ mô hình, kết quả cho thấy, chi phí trung bình để nuôi 01 bò cái trong một chu kỳ sinh sản (13 tháng) và 01 bê từ 6 - 8 tháng tuổi, khoảng 4,5 triệu đồng (chưa kể khấu hao). Bình quân bê lai từ 6 - 8 tháng tuổi xuất bán đạt 14 - 16 triệu/con (với bê lai Brahman) và 19 - 21 triệu/con (với bê lai chuyên

thịt). Ở mọi thời điểm, giá của các bê lai chuyên thịt luôn cao hơn nhiều so với bê lai Brahman; giá bê đực luôn cao hơn so với bê cái. Thu nhập bình quân từ nông hộ nuôi 01 bò cái có khoảng cách lứa đẻ là 13 tháng, bê xuất bán ở 6 - 8 tháng tuổi giá 16 - 18 triệu/con, sau khi trừ chi phí đầu tư, thu nhập bình quân đạt 12,5 triệu đồng/con/năm. Bình quân 2,4 bò cái sinh sản, thu nhập từ chăn nuôi đạt trên 30 triệu đồng/hộ/năm.

Mô hình nuôi thâm canh bê lai hướng thịt được dự án triển khai tại 68 hộ với tổng số 80 con (40 con/xã) từ số bê lai được sinh ra nhờ phối giống của dự án. Mô hình áp dụng phương thức nuôi thâm canh, ngoài nguồn thức ăn xanh, có bổ sung thức ăn tinh hỗn hợp cho bê ở các giai đoạn nuôi. Dự án hỗ trợ 50% thức ăn tinh hỗn hợp và 100% thuốc thú y phòng bệnh để nuôi bê đến 12 tháng tuổi. Chuồng trại được vệ sinh hàng ngày, định kỳ bơm hóa chất sát trùng. Bê được tẩy giun, tẩy sán lá và tiêm phòng vắc xin đảm bảo theo yêu cầu. Bê nuôi từ mô hình chăn nuôi thâm canh bê lai hướng thịt đến 12 tháng tuổi đạt trọng lượng bình quân 297,1 kg/con (đạt 165% kế hoạch), tỷ lệ nuôi sống 100%, vượt xa chỉ tiêu mô hình đề ra (>180 kg/con).

(Xem tiếp trang 32)

NHÃN HIỆU BẢO HỘ NĂM 2019

✍ TRINH NỮ (tổng hợp)

Bảo hộ nhãn hiệu góp phần bảo vệ uy tín, khả năng cạnh tranh của sản phẩm, chống hàng giả, hàng nhái, đem lại lợi ích kinh tế cho doanh nghiệp và bảo vệ người tiêu dùng.

Những năm qua, các doanh nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong tỉnh nhận thức và thực hiện tốt việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho sản phẩm, hàng hóa của đơn vị mình. Trong năm 2019, ở tỉnh ta có 40 nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa được Cục Sở hữu trí tuệ cấp bằng bảo hộ.

Dưới đây, chúng tôi xin giới thiệu một số nhãn hàng hóa được bảo hộ của năm 2019.

1. Nhãn hiệu Hộ kinh doanh cơ sở trà Bắc Thái Hân Nguyên: HÂN NGUYỄN

HÂN NGUYỄN

2. Nhãn hiệu Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Lý Sơn: LYSON CO., JSC S



3. Các nhãn hiệu được bảo hộ của Công ty CP Đường Quảng Ngãi

Green
Energy drink
Vitamin

Nhãn hiệu Green E nergy drink Vitamin.

GR**E****EN**
NERGY
DRINK

Nhãn hiệu GREEN NERGY DRINK.



Nhãn hiệu Mạch Nha Quảng Ngãi.

- ☞ 4. **Nhãn hiệu Hộ kinh doanh cà phê và thức ăn nhanh Biizii:** Biizii Ngon Mê Ly



5. **Nhãn hiệu Cơ sở sản xuất dừa giòn và mứt gừng Thanh Thịnh:** Cơ sở sản xuất dừa giòn và mứt gừng Thanh Thịnh TT



6. **Nhãn hiệu Công ty TNHH một thành viên trang trại Thuận Phát:** GÀ NGON SỐ 1



7. **Nhãn hiệu Công ty TNHH nông lâm nghiệp TBT:** ÁN TRÀ



ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN...

(Tiếp theo trang 21)

nước; năng suất cây trồng được đảm bảo giúp cho đời sống nhân dân được nâng cao, góp phần ổn định an ninh trật tự xã hội.

Ông Bùi Đức Thái, Chi cục phó Chi cục Thủy lợi tỉnh Quảng Ngãi, chủ nhiệm dự án cho biết: Hệ thống giám sát điều khiển và hỗ trợ điều hành hệ thống tưới theo thời gian thực giúp các đơn vị quản lý có thể cấp đúng, cấp đủ nước cho các giai đoạn phát triển của cây trồng, tiết kiệm nguồn tài nguyên nước, từng bước thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu, góp phần đảm bảo an ninh lương thực, hướng đến phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp công nghệ cao,... nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh, góp phần phát triển kinh tế xã hội bền vững, phù hợp với các chính sách phát triển của Đảng và Nhà nước đối với lĩnh vực thủy lợi.

Có thể nói, việc xây dựng thành công mô hình thí điểm tưới tự động, thông minh là đã hiện đại hóa được một công trình thủy lợi, góp phần vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa chung của tỉnh, từng bước tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ■

Chế tạo máy rửa tay tự động

“Dũng sĩ diệt khuẩn”

Để phòng, chống lây lan dịch Covid-19, kỹ sư điện tử Võ Trường Tiến (giảng viên Trường Đại học Phạm Văn Đồng ở Quảng Ngãi) đã chế tạo máy rửa tay tự động mang tên “Dũng sĩ diệt khuẩn”.

Với sản phẩm này, chỉ cần đưa tay vào dưới máy diệt khuẩn cách 15 - 20 cm, máy sẽ tự động xịt dung dịch sát khuẩn vào tay. “Dũng sĩ diệt khuẩn” hoạt động theo cơ chế đơn giản. Phần điều khiển sẽ nhận tín hiệu cảm biến từ tay người đặt dưới thiết bị, ngay lập tức xuất ra dung dịch dưới dạng phun sương điều chỉnh, lượng dung dịch sát khuẩn phun sương vừa đủ dùng. Các linh kiện và lắp ráp chỉ tốn 1,5 triệu đồng/máy.



Kỹ sư Nguyễn Trường Tiến và sản phẩm máy rửa tay tự động do anh chế tạo.

Hiện tại, “Dũng sĩ diệt khuẩn” được đặt tại Tỉnh đoàn Quảng Ngãi. Tỉnh đoàn đang hỗ trợ cho anh Võ Trường Tiến tiếp tục hoàn thiện mô hình. Hiện các cấp bộ đoàn trong tỉnh đang đặt hàng 20 “Dũng sĩ diệt khuẩn” để phân bổ tại các vị trí trọng yếu, có nhiều người qua lại trên địa bàn tỉnh. ■

Địa chỉ liên hệ: Võ Trường Tiến, Trường Đại học Phạm Văn Đồng - 509 Phan Đình Phùng, Thành phố Quảng Ngãi. ĐT: 0914.003885.



Anh Nguyễn Công Thủy, giáo viên Trường THCS Long Đức, huyện Long Thành.

SÁNG CHẾ BÌNH PHUN THUỐC BẰNG ĐIỆN ẮC QUY TỪ NHỰA PVC

Bình phun thuốc bằng điện ắc quy là sáng chế của anh Nguyễn Công Thủy, giáo viên Trường THCS Long Đức (huyện Long Thành). Chiếc bình phun bằng điện ắc quy có thể điều chỉnh tốc độ phun, tiện dụng cho các hộ gia đình có nhu cầu chăm sóc hoa, cây cảnh và quy mô sản xuất nông nghiệp nhỏ. Đặc biệt, giá thành để sản xuất một chiếc bình phun này chỉ khoảng 400 ngàn đồng.

Bình có kết cấu khá đơn giản gồm: Bình

☞ chứa nước làm từ ống nhựa PVC, bình ắc quy điện, nút điều chỉnh tốc độ phun với tổng chi phí 400 ngàn đồng. Hoạt động của bình phun bằng điện ắc quy dựa trên áp lực tạo ra của motor khi có dòng điện đi qua. Motor được gắn với bình ắc quy 12V, thông qua 1 công tắc điều chỉnh dòng. Khi công tắc được mở, motor nhận

được điện từ bình và tạo áp lực để phun. Muốn điều chỉnh tốc độ phun, người dùng chỉ cần vặn công tắc theo chiều kim đồng hồ để tăng tốc độ hoặc vặn ngược chiều kim đồng hồ để giảm tốc độ phun. Vì điều chỉnh được tốc độ phun nên đầu vòi phun có thể gắn nhiều béc phun tùy theo nhu cầu sử dụng.

Sáng chế bình phun bằng điện ắc quy đã mang đến cho anh Thủy giải nhì chương trình Phát huy sáng kiến, sáng tạo trong lao động và học tập tỉnh Đồng Nai năm 2019.

Địa chỉ liên hệ: Anh Nguyễn Công Thủy, Trường THCS Long Đức, Khu 13, xã Long Đức, huyện Long Thành, Đồng Nai

MÁY RÊ LÚA TỰ CHẾ, GIÁ RẺ DÀNH CHO NÔNG DÂN MÙA THU HOẠCH

Ông Nguyễn Hà ở xã Cẩm Thanh, Thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam đã chế tạo thành công chiếc máy rê lúa giúp nhiều nông dân tiết kiệm được thời gian và công sức trong mùa thu hoạch.

Nguyên vật liệu để chế chiếc máy này gồm nhiều tôn, sắt, một số loại ống sắt, máy hàn, một chiếc mô tơ khoảng 0,5 mã lực. Thời gian hoàn thành chiếc máy này được gói gọn trong khoảng 3 - 4 ngày và với giá chỉ khoảng 1,5 triệu đồng. Chiếc máy rê lúa này giúp bà con nông dân rất nhiều trong việc rê, sàng



sảy lúa để loại bỏ các tạp chất, giúp tiện lợi hơn trong công việc nhà nông, ông Nguyễn Hà cho biết.

Hiện chiếc máy này đang được nông dân ở nhiều nơi quan tâm và đặt hàng cho mùa thu hoạch lúa đang diễn ra ■

Địa chỉ liên hệ: Ông Nguyễn Hà thôn Thanh Đông, xã Cẩm Thanh, TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Máy điều khiển tự động thu gom nông sản

Hai em Nguyễn Hữu Thực và Trần Hoàng Nguyên, học sinh lớp 11C4, trường Trung học phổ thông Trường Chinh (huyện Ninh Sơn, tỉnh

Ninh Thuận) đã tìm hiểu, sáng chế thành công mô hình “Máy điều khiển tự động thu gom nông sản trên sân phơi” với nhiều tính năng hữu ích cho nhà nông.

Máy thu gom hạt nông sản được thiết kế linh hoạt với hai chức năng thu hạt và đổ vào bao. Khi máy hoạt động, hệ thống các chổi quét sẽ đẩy nông sản lên khoang chứa ☞

☞ theo băng chuyền có gắn các gàu mức đưa nông sản lên cao rồi đổ vào máng dẫn. Nông sản theo máng rơi vào bao được lắp ở vị trí ngay bên dưới máng dẫn. Khi lượng nông sản đổ vào bao đạt một trọng lượng xác định sẽ gây ra một lực đủ lớn để tạo ra lực nén lên hệ thống băng chuyền tải, đẩy bao chứa nông sản nén lên công tắc làm ngắt mạch. Khi đó, hệ thống chổi quét và hệ thống băng chuyền tải nông sản ngừng hoạt động. Sau thời gian hai giây, động cơ của hệ thống băng chuyền hoạt động đưa bao chứa nông sản ra phía sau và đi qua máy may để may đầu bao.

Tại cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia học



Hai em Nguyễn Hữu Thực và Trần Hoàng Nguyên, lớp 11C4, Trường Trung học phổ thông Trường Chinh, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận và sản phẩm máy điều khiển tự động thu gom nông sản.

sinh trung học năm học 2018 - 2019 (khu vực phía nam), sản phẩm máy điều khiển tự động thu gom nông sản trên sân phơi đã vượt qua nhiều sản phẩm đến từ các tỉnh, thành phố đoạt giải nhất ■

Địa chỉ liên hệ: Nguyễn Hữu Thực và Trần Hoàng Nguyên, lớp 11C4, Trường Trung học phổ thông Trường Chinh, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT...

(Tiếp theo trang 27)

Song song với công tác lai tạo giống bò, cơ quan chủ trì đã triển khai xây dựng 580 vườn cỏ trồng các giống cỏ có năng suất cao tại các hộ chọn tham gia dự án, đạt 96%. Mô hình sử dụng 03 giống cỏ đang được nhiều địa phương trong nước trồng đạt năng suất cao là VA06, Mulato, TD58. Tổng diện tích thực hiện đạt 14,86 ha, gồm 11,99 ha cỏ VA06; 2,87 ha cỏ Mulato, TD58, quy mô 300m²/vườn cỏ. Từ nguồn giống dự án, các hộ mô hình lựa chọn giống cỏ phù hợp để phát triển nhân rộng tối thiểu 500m²/vườn cỏ để đảm bảo đủ nguồn cỏ cung cấp cho bò. Sau gần 3 năm triển khai mô hình, diện tích cỏ trồng nhân rộng đến nay 600 vườn cỏ đạt khoảng 37,2 ha.

Ngoài ra, để phổ biến các tiến bộ kỹ thuật cho nông hộ, dự án đã tổ chức 20 lớp tập huấn cho 770 hộ chăn nuôi bò trong vùng dự án, 04 hội nghị triển khai, đầu chuỗi, sơ kết dự án với 347 lượt người tham dự.

Thông qua việc thực hiện dự án đã tạo sự thay đổi đáng kể trong nhận thức của người dân trong việc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật để nâng cao năng suất và tăng thu nhập trong chăn nuôi bò; tạo động lực thúc đẩy phát triển các mô hình chăn nuôi bò lai, góp phần nâng cao sản lượng bò thịt cung cấp cho nhu cầu xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương ■

HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Hội nghị học tập chuyên đề năm 2020 “Tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”



Đoàn công tác UBND tỉnh Quảng Ngãi thăm và làm việc Trại Nghiên cứu thực nghiệm.



Kiểm tra nhiệm vụ “Nghiên cứu sinh sản nhân tạo và nuôi thử nghiệm thương phẩm cá bống cát sông Trà (*Glossogobius sparsipapillus*) tỉnh Quảng Ngãi”.



Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh làm việc với Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ về việc Đại hội điểm 2020-2025.



Kiểm tra đề tài “Thực nghiệm mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sacha inchi theo chuỗi giá trị tại huyện Ba Tơ và Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.”



Kiểm tra nhiệm vụ “Hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật phát triển chăn nuôi bò lai tăng thu nhập cho nông dân góp phần xây dựng nông thôn mới ở các xã miền núi huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi”.

TRUNG TÂM ỨNG DỤNG VÀ DỊCH VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ QUẢNG NGÃI

Địa chỉ: 202 Trường Chinh, phường Chánh Lộ, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

ĐT: 0255.3822911 - Fax: 0255.3828529

Trung tâm có chức năng phục vụ công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; thông tin và thống kê khoa học và công nghệ; triển khai hoạt động nghiên cứu, thực nghiệm, chuyển giao ứng dụng khoa học và công nghệ; thực hiện dịch vụ kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và các hoạt động dịch vụ khác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.



Hệ thống máy sắc ký khí (dùng để phân tích dư lượng thuốc BVTV trong nông sản, hợp chất hữu cơ trong nước).



Máy quang phổ huỳnh quang tia X (dùng để xác định hàm lượng vàng trong sản phẩm vàng trang sức mỹ nghệ).



Vườn cây sần riêng hạt lép.



Lưu giữ, bảo tồn nguồn gen giống gà H're.



Vườn cây bưởi da xanh.



Lưu giữ, bảo tồn nguồn gen giống lợn bản địa (lợn Kiềng Sắt).